

UKRAINE TRONG LỊCH SỬ CẬN ĐẠI (2)

PHẦN 2: Thế kỷ dài đấu tranh cho chủ quyền quốc gia

Biên soạn: Tôn Thất Thông – Hiệu đính: Hoàng Lan Anh

Tháng hai năm 2022, Nga đưa quân tấn công Ukraine. Những tưởng sau vài ngày, Ukraine sẽ phải đầu hàng. Nhưng đã hơn 1000 ngày trôi qua, Ukraine vẫn đứng vững. Điều gì đã làm cho một dân tộc có đất rộng người thưa, chỉ với 40 triệu dân, mà họ đã làm cho Nga ngày càng sa lầy, tiến thoái lưỡng nan? Câu trả lời có thể tìm thấy từ lịch sử cận đại của Ukraine. Vì thế, chúng tôi xin giới thiệu loạt bài lịch sử bao gồm bốn phần. Sau đây là phần hai.

Trong cuộc tranh chấp giữa các đại cường khu vực, ba hiệp ước giữa Nga và Ba Lan vào năm 1772, 1793 và 1795 đã chia cắt Ukraine làm hai khu vực khác nhau.

Khu vực phía tây thuộc quyền cai trị của đế chế Áo, bao gồm Galicia ở Tây Ukraine và vùng Tây Bắc. Nơi đây, các giai đoạn quan trọng trong quá trình Tây Âu hóa là những cải cách của Hoàng đế Habsburg Joseph II vào cuối thế kỷ 18, cuộc cách mạng năm 1848 rộng khắp ở châu Âu cuối cùng đã giải phóng nông dân, đi kèm với những cải cách chính trị vào thập niên 1860, sự ra đời của hiến pháp, hệ thống nghị viện và các nguyên tắc của nhà nước pháp quyền, sự cho phép thành lập các hiệp hội, đảng phái chính trị và báo chí tự do, cũng như sự giải phóng của người Do Thái, những người đặc biệt đông ở đây, đã tạo ra một nền chính trị xã hội vốn dĩ rất khác biệt so với khu vực phía đông, tức vùng gần của Nga. Tuy nhiên, ngay trong chế độ quân chủ Habsburg, hoàng đế vẫn giữ quyền lực tối cao. Trái ngược với người Ukraine trong Đế chế Nga hoàng, người Ukraine, ở Áo gọi là người Ruthenia, được công nhận có một quốc tịch riêng, tiếng Ukraine là ngôn ngữ hành chính và giáo dục. Kinh tế khu vực

Tây Ukraine chủ yếu là nông nghiệp, trong lúc công nghiệp không phát triển cao so với vùng phía đông [xem *Kappeler (1) trang 7*].

Khu vực phía đông thuộc Nga bao gồm vùng đất ở phía đông sông Dnipró, thêm khu vực phía nam và tây nam Ukraine trước đây, bao phủ dọc bờ Biển Đen. Nơi đây, Nga Hoàng tiến hành quá trình Nga hóa một cách triệt để. Những người Ukraine tinh hoa giàu có được tiếp nhận vào giới thượng lưu Nga và dần dần trở thành người Nga sau vài thế hệ. Những nông dân nghèo thì bị đẩy đi làm lao động cưỡng chế và hơn một nửa không biết chữ. Tên gọi Ukraine được thay thế bằng tên chính thức là *Tiểu Nga*. Ngôn ngữ Ukraine bị hạn chế và không được dùng trong quản trị hành chính. Sau khi những phong trào trí thức yêu nước đòi độc lập cho Ukraine dâng cao, Nga sợ rằng phong trào ly khai có thể phát triển, nên đã cấm hẳn tiếng Ukraine bằng thông tư của bộ trưởng nội vụ Pjotr Valujev năm 1863:

Việc dạy ở trường chỉ được thực hiện bằng tiếng Nga, và việc sử dụng tiếng Tiểu Nga bị cấm. Một ngôn ngữ Tiểu Nga riêng là không hiện hữu và không thể hiện hữu. Phương ngữ được sử dụng trong dân gian thực chất là tiếng Nga vốn dĩ bị tha hóa vì ảnh hưởng bởi người Ba Lan. Ngôn ngữ Nga cũng dễ hiểu cho cả người Tiểu Nga, thậm chí hay hơn cái mà người Tiểu Nga và người Ba Lan gọi là ngôn ngữ Ukraine. Vì thế, bộ nội vụ ra lệnh cho các cơ quan kiểm duyệt chỉ được cấp giấy phép cho in những sách báo tài liệu với ngôn ngữ Nga để tạo nên một nền văn chương hoa mỹ. Việc in ấn các tài liệu bằng tiếng Tiểu Nga phải được chấm dứt.

Và nghị định của Nga Hoàng Alexander II năm 1876:

Việc nhập khẩu sách báo tài liệu bằng phương ngữ Tiểu Nga bị nghiêm cấm, nếu chưa có giấy phép của vụ kiểm duyệt. Việc in ấn các tài liệu gốc và bản dịch bằng phương ngữ này bị nghiêm cấm trong Đế chế Nga, ngoại trừ các tài liệu lịch sử. Các buổi trình diễn nhạc kịch, lời nhạc, bài diễn thuyết công cộng bằng phương ngữ này bị nghiêm cấm.



Hoàng Đế Alexander II (1818-1881) – Pjotr Valujev (1815-1890)

Với những biện pháp đàn áp văn hóa thâm độc đó, Nga muốn xóa bỏ ký ức lịch sử và văn hóa trong các bộ phận trung lưu, trí thức và quý tộc Ukraine. Và họ đã thành công. Vì nhiều lý do khác nhau, ngày càng nhiều người chấp nhận việc bị Nga hóa, tiếp thu văn hóa mới và sau vài thế hệ, họ bị đồng hóa trở thành người Nga. Chỉ một số thành viên của tầng lớp thượng lưu Cossack trước đây vẫn giữ được lòng yêu nước và bản sắc dân tộc, nhờ đó mà phong trào quốc gia trong thế kỷ 19 và 20 có thể hấp thụ và tiếp nối truyền thống yêu nước. Nhưng về cơ bản, chỉ có nông dân Ukraine, những người không bị kiến thức về ngôn ngữ chi phối, mới lưu giữ được ký ức lịch sử của họ thông qua các truyền thuyết dân gian và văn thơ bình dân truyền khẩu.

Trong lúc đó, ở phía tây dưới sự cai trị của đế chế Áo, điều kiện sống và không khí chính trị ở Galicia thuận lợi hơn, các nhà hoạt động quốc gia, trước tiên là những người thuộc hàng ngũ giáo sĩ Công giáo Hy Lạp, sau đó là trí thức trẻ – bao gồm cả những người Ukraine nhập cư từ vùng phía đông của Nga – đã thành lập các hiệp hội, câu lạc bộ đọc sách, hợp tác xã và đảng phái chính trị. Họ xây dựng các chương trình quốc gia và phổ biến trên các tạp chí định kỳ, qua đó đã huy động nhiều bộ phận của tầng lớp nông dân. Các đại biểu Ukraine

đã được bầu vào quốc hội bang Galicia và Hội đồng Đế chế ở Vienna. Hai nhân vật hàng đầu ở Galicia là Ivan Franko (1856-1916), nhà thơ thứ hai có tầm vóc quốc gia – sau Taras Shevchenko – là người theo chủ nghĩa xã hội cực đoan, và Mykhailo Hrushevsky (1866-1934), từng học ở Kyiv, được bổ nhiệm làm giáo sư lịch sử tại Đại học Lwów và trở thành nhà sử học Ukraine danh giá nhất. Nữ văn sĩ Olha Koblyanska (1863–1942), sống ở Bukovina, có thể được coi là nhà nữ quyền Ukraine đầu tiên. Đó là những trí thức Ukraine mang sứ mạng đánh thức dân tộc để kết tụ thành một phong trào mạnh mẽ vào đầu thế kỷ 20 [xem *Kappeler (1) trang 8-9*].

Nền độc lập ngắn ngủi

Trên ngưỡng cửa thế kỷ 20, các phong trào đòi lập nổi lên trong đế chế Nga làm phát sinh những hoạt động chính trị trong vùng Đông Ukraine, nhưng trên thực tế, đa số lãnh đạo của các phong trào này đều là người Nga, hoặc người Ukraine theo Nga và người Do Thái. Cao điểm của các phong trào đó là cuộc cách mạng năm 1905, tạo điều kiện để gây ra các cuộc nổi dậy của nông dân và các cuộc bãi công của công nhân ở Ukraine, cũng như các cuộc tấn công chống lại người Do Thái.

Chế độ cũ đang trên đà sụp đổ và Nga Hoàng Nikolai II buộc phải nhượng bộ. Hiến pháp được ban hành, quốc hội được bầu, các đảng phái chính trị được phép thành lập, và áp lực đối với các nhóm dân tộc thiểu số và tôn giáo giảm bớt. Tuy nhiên, sự độc tôn quyền lực của Nga Hoàng vẫn còn nguyên, và sau một vài năm, chính trị thực tế bắt đầu xuất hiện. Ngày tàn của Nga Hoàng đã được đếm: Vào tháng 2 năm 1917, đế chế Nga sụp đổ, mở đường cho phong trào độc lập Ukraine vươn lên nắm lấy thời cơ.

Cũng trong tháng hai năm 1917, cơ quan Rada Trung tâm – đặt tên theo mô hình Cossack – được thành lập với chủ tịch đầu tiên là Mychajlo Hrushevsky, nhà sử học hàng đầu đương thời và là người

lãnh đạo phong trào quốc gia. Vào tháng 6, họ yêu cầu quyền tự trị cho Ukraine. Trong năm 1917, một cuộc cách mạng nông dân đã diễn ra ở Ukraine và nông dân tịch thu các vùng đất của giới quý tộc. Sau cách mạng tháng 10 và để đối phó với áp lực quân sự ngày càng cao của Bolchewiki, Rada vội vàng tuyên bố độc lập và *thành lập Cộng hòa Nhân dân Ukraine (UPR) vào ngày 12 tháng 1 năm 1918.*

Những biến động phức tạp của Thế chiến I đã kéo Ukraine vào dòng xoáy mới của lịch sử. Chính quyền Cộng hòa Nhân dân Ukraine bắt đầu xây dựng một quốc gia dân tộc, nhưng gặp rất nhiều khó khăn. Không có quân đội mạnh, không có các tổ chức quân chủng địa phương hậu thuẫn, tình hình quân sự trở nên rất bất bênh và họ không bao giờ có thể kiểm soát được toàn bộ Ukraine và tranh thủ được đồng minh. Trong lúc đó, chính phủ Liên bang Xô viết không còn công nhận nền độc lập của Ukraine, và Hồng quân đã chiếm đóng Kyiv nhiều lần vào những năm 1919 và 1920.

Chính phủ Ukraine UPR ngày càng mất kiểm soát; tình trạng hỗn loạn và vô chính phủ lan rộng. Trước sự tấn công liên tục của Bolchewiki, chính trị gia thuộc xu hướng vô chính phủ Nestor Makhno (1888–1934) thành lập một chính phủ tự trị tạm thời ở miền Nam Ukraine và được nhiều nông dân hưởng ứng. Cuộc nội chiến bùng nổ, nhưng Hồng quân đã chiến thắng trong cuộc chiến đẫm máu đó. Họ chiếm các khu vực trung tâm của Ukraine và tổ chức Ukraine lại thành một cộng hòa thuộc Liên bang Xô viết, lấy tên mới là Cộng hòa Xô viết Ukraine, cộng hòa tự trị trong Liên Xô kể từ năm 1922.



Mychajlo Hrushevsky (1866-1934) – Nestor Makhno (1888-1934)

Quốc gia Ukraine độc lập, dù chỉ ba năm ngắn ngủi từ 1918 đến 1921, đã chiếm một vị trí quan trọng trong lịch sử dân tộc. Ukraine ngày nay vẫn còn giữ những biểu tượng của giai đoạn cách mạng đó, như đơn vị tiền tệ, lá cờ xanh-vàng, quốc ca. Nhưng bất hạnh hơn các quốc gia châu Âu khác, Ukraine đã thất bại trong việc thiết lập một quốc gia độc lập ổn định sau Thế chiến I. Cái bóng Đại Nga vẫn tiếp tục phủ lên số phận Ukraine một lần nữa, lần này kéo dài thêm 70 năm.

Những người Bolchewiki đã xây dựng lại nhà nước Xô viết. Họ tái cấu trúc Liên bang Xô viết, vốn được chính thức tuyên bố vào năm 1922, theo các tiêu chí ngôn ngữ và dân tộc. Theo đó, Cộng hòa Xô viết Ukraine bao gồm các vùng lãnh thổ với đa số cư dân là người Ukraine, địa lý rộng lớn gần như chúng ta biết hôm nay. Mặc dù quyền lực của nó vẫn còn hạn chế và phải phục tùng sự cai trị của đảng, nó là cốt lõi của nhà nước quốc gia ngày nay. Trong những năm đầu dưới thời Liên bang Xô viết, người Ukraine được công nhận là một quốc gia riêng biệt. Sự vươn lên của những người Ukraine vốn trung thành với giới tinh hoa Xô viết được thúc đẩy trong hệ thống

đảng và nhà nước. Tiếng Ukraine đã trở thành ngôn ngữ hành chính và trong trường học; chính sách Ukraine hóa được thực hiện vào thập niên 1920 đã củng cố ngôn ngữ và văn hóa Ukraine [xem *Kappeler (1) trang 12*]. Tiếc thay, chính sách đó chỉ tồn tại không đến 10 năm.

Stalin và 30 năm đau thương nhất lịch sử Ukraine

Sau khi Lê Nin qua đời, Josef Stalin lên nắm quyền và thực hiện một sự thay đổi lớn trong chính sách quốc tịch. Các nước cộng hòa thuộc Liên Xô bị kiểm soát chặt chẽ hơn, thống nhất hóa việc sử dụng ngôn ngữ. Sự ưu tiên dành cho tiếng Ukraine dần dần bị rút lại để chuyển sang sử dụng tiếng Nga. Tiếng Ukraine trở lại là một ngôn ngữ phụ mang tính chất tỉnh lẻ. Văn hóa Ukraine từng bước bị đẩy lùi vào hậu trường. Trong các cuộc “thanh trừng” vào thập niên 1930, giới tinh hoa Ukraine chịu thiệt thòi và giảm sút mạnh. Trong số các nạn nhân của phong trào khủng bố Stalin, người Ukraine và người Ba Lan sống ở Ukraine chiếm tỷ lệ lớn hơn so với người Nga.

Chính sách khủng bố bắt đầu với cuộc đàn áp những người được xem là theo chủ nghĩa dân tộc tư sản và cứ thế tiếp tục với “cuộc khủng bố lớn” năm 1937/38. Mục đích của Stalin là bẻ gãy ý thức độc lập của giới tinh hoa Ukraine và củng cố quyền lực thống trị của người Nga. Trong thời kỳ cầm quyền của Stalin, hàng triệu người Ukraine đã bị đày tới những trại tập trung GULAG, trong đó ít nhất 500.000 người đã thiệt mạng. Chỉ trong thời gian từ 1926 đến 1932, có hơn 10.000 tăng lữ bị giết. Riêng năm 1931 có 50.000 trí thức Ukraine bị đày đi Siberia và không bao giờ trở lại, trong đó có 114 văn sĩ, thi sĩ, nghệ sĩ hàng đầu của Ukraine. Trong khuôn khổ chính sách Nga hóa, Stalin muốn dần dần xóa bỏ ký ức văn hóa và lịch sử của giới trí thức và tăng lữ Ukraine.

Thêm vào đó, kể từ đầu thập niên 1930, Stalin tiến hành chính sách nông nghiệp mới, bãi bỏ chế độ tư hữu, thay thế các tổ hợp nông nghiệp tự nguyện vốn đã thành truyền thống để chuyển sang chế độ

tập thể hóa cưỡng bức thành hợp tác xã (Kolchos) với mục đích nâng cao sản lượng, thặng dư xuất khẩu để trang trải cho sự nghiệp công nghiệp hóa. Kết quả là ngược lại. Đầu tiên là sự suy giảm diện tích trồng trọt và suy giảm sức vật ảnh hưởng đến sức kéo, trong lúc máy móc thì chưa thể nhập khẩu để thay thế. Ngoài ra, phương thức sản xuất tập thể đã làm sụt giảm năng suất sản xuất. Trong năm đầu tiên, diện tích trồng trọt giảm 14% và sản lượng bình quân trên hecta giảm 20%. Những năm kế tiếp càng thảm hại hơn. Nạn đói diệt chủng – tiếng Ukraine là *Holodomor* – là hậu quả sau cùng.

Theo sử gia Anne Applebaum, giáo sư của London School of Economics, Stalin đã quyết định vào mùa thu 1932 là sử dụng nạn đói để cưỡng quyết thực hiện chính sách về Ukraine [xem *Applebaum trang 189-246*]. Holodomor bắt đầu bằng hai vụ mất mùa 1932 và 1933. Dù dân quê đang đói, các cán bộ đảng cộng sản vẫn trưng thu 44% mùa màng, mặc dù các vụ mùa đều đặn giảm 40% mỗi năm. Mục đích của việc trưng thu là để xuất khẩu lấy ngoại tệ trang trải cho quá trình công nghiệp hóa và mua thiết bị quân sự.

Làm sao nông dân có đủ mùa màng để nộp nghĩa vụ? Trước tình hình hỗn loạn vì đói và việc trưng thu không đạt mức quy định, đảng cộng sản Nga quyết định đóng cửa biên giới để ngăn chặn người di tản, thành lập “danh sách đen” đối với các nông dân phản kháng, xử tử hoặc bắt giam các chủ tịch hợp tác xã không thu gom đủ số lượng. Ngoài ra, các binh đoàn Bolchewiki đi lùng soát tư gia, tịch thu thực phẩm, vật dụng và ngũ cốc thay cho mùa màng trưng thu chưa đủ. Hậu quả là nhiều gia đình mất hết tài sản phải chạy trốn vào các thành phố để ăn xin. Nạn ăn thịt người không phải là hiếm thấy ở nhiều vùng thôn quê.

Cho đến hết thời kỳ Nikita Chruschtchow, không ai biết số người chết của Holodomor là bao nhiêu vì mọi tin tức liên quan đều bị bưng bít trong Liên bang Xô viết. Mãi sau 1980, những nhà nghiên cứu quốc tế mới có cơ hội đến khảo sát tại chỗ. Viện Hàn Lâm Khoa Học Ukraine phổ biến một nghiên cứu năm 2008, qua đó số người chết trong Holodomor có thể là 3,5 triệu. Một nghiên cứu khác năm 2015

về dân số Ukraine đưa ra con số 4,5 triệu, bao gồm 3,9 triệu người chết và 0,6 triệu giảm trẻ sơ sinh. Con số 3,5 triệu được giới khoa học thế giới xem là đúng thực tế. Giáo sư Anne Applebaum nói: “Nạn đói ở Ukraine đầu thập niên 1930 là một trong những thảm họa lớn nhất châu Âu. Mọi ngón tay đều chỉ về Stalin”. Hiện nay ở Ukraine, ngày 27-11 trở thành Ngày Tưởng Niệm Holodomor trong các ngày lễ quốc gia.

Chưa phục hồi vì thảm họa Holodomor, chỉ 10 năm sau, Ukraine phải gánh chịu thêm một thảm họa khác khốc liệt hơn bội phần: Thế chiến thứ II. Hàng triệu người Ukraine tham gia Hồng quân để chống lại Đức Quốc Xã. Cũng có hàng trăm ngàn người khác xem quân đội Đức như chỗ dựa để thoát khỏi ách thống trị của Liên Xô, nhưng đó chỉ là niềm tin ngây thơ đại đột. Erich Koch, Thanh tra Đế chế Đức phụ trách Ukraine, cắt nghĩa vào tháng 8 năm 1942: “Không có cái gọi là Ukraine tự do. Mục đích của chúng ta là, Ukraine phải làm việc cho chúng ta, chứ không phải chúng ta tìm kiếm hạnh phúc cho dân tộc này. Ukraine phải cung cấp những gì chúng ta thiếu. Nhiệm vụ này phải được thực hiện mà không quan tâm đến tổn thất [xem ...]. Yếu tố quyết định đến thái độ của chúng tôi trong Hội đồng Thanh tra là quan điểm căn bản rằng, chúng ta đang đối xử với một dân tộc kém hơn về mọi mặt [xem ...] Trình độ học vấn của người Ukraine phải được giữ ở mức thấp [xem ...] Cũng phải thực hiện mọi chuyện để hủy diệt tỷ lệ sinh đẻ của khu vực này”.

Trong chiến dịch đông tiến của quân đội Đức để chinh phục Liên Xô, Ukraine nằm trên đường tiến quân của Đức, nên là bãi chiến trường khốc liệt nhất. Trong năm đầu tiên, quân Đức thắng trận chớp nhoáng và tiến gần đến Moscow. Liên Xô dùng chiến thuật “đồng không nhà trống”, phá hủy tất cả cơ sở vật chất của dân chúng trước khi rút lui để phá hủy nguồn sống cho quân đội Đức. Đến khi Liên Xô đánh ngược trở lại làm quân Đức rút lui tháo chạy, Đức cũng dùng chiến thuật đồng không nhà trống. Thiệt hại của Ukraine trong cuộc chiến tranh này, sau hai đợt “đồng không nhà trống”, thật vô cùng khủng khiếp: Gần 7 triệu người tử vong, trong đó 2/3 là thường dân. Hơn 2

triệu người bị bắt sang Đức làm lao động cưỡng chế, không ai sống sót trở về. Cơ sở vật chất thiệt hại hơn 50%. Đó là cái giá mà người Ukraine phải trả để bảo vệ Liên bang Xô viết. Tổng cộng thiệt hại hơn 10 triệu người qua chiến tranh.

Nói tóm lại, sau 30 năm dưới bàn tay sắt của Stalin, Ukraine trở thành một vùng đất tan hoang, giới tinh hoa bị hủy diệt có hệ thống, hơn 13 triệu người tử vong trong một quốc gia chưa đến 30 triệu dân! Có người Ukraine nào có thể tha thứ cho tội ác có một không hai của Stalin nói riêng và người Nga nói chung?

Liên Xô tan rã, Ukraine độc lập

Stalin mất năm 1953, Nikita Chruschtchow lên thay, người từng là Bí thư thứ nhất của Đảng Cộng sản Ukraine trong gần mười năm và có nhiều cảm tình với Ukraine. Ông tiếp tục chính sách của thập niên 1920. Người Ukraine giờ đây đã đại diện mạnh mẽ hơn trong các cơ quan nhà nước và đảng cộng sản, đồng thời cũng vươn lên các vị trí lãnh đạo. Việc xóa bỏ một phần ý thức hệ Stalin đã làm giảm bớt áp lực chính trị và trả tự do cho hầu hết các tù nhân. Việc mở rộng chế độ phúc lợi, thúc đẩy ngành công nghiệp hàng tiêu dùng và nhượng bộ cho tầng lớp nông dân tập thể dần dần dẫn đến mức sống cao hơn. Lĩnh vực văn hóa cũng phát triển nhiều hơn, và giới trí thức ngày càng vận động mạnh mẽ để nâng giá trị của ngôn ngữ Ukraine. Những nỗ lực này đã được tăng cường trong thập niên 1960 và thậm chí còn được sự ủng hộ của lãnh đạo đảng cộng sản Ukraine.

Nhưng Chruschtchow được thay thế bởi Leonid Brezhnev năm 1964, kéo theo sự chấm dứt chính sách rộng lượng đối với Ukraine. Kể từ đầu thập niên 1970, một cuộc “thanh trừng” bắt đầu xảy ra giữa các đảng viên và giới trí thức Ukraine. Đồng thời, xu hướng Nga hóa trong các trường học và các ấn phẩm gia tăng trở lại. Người dân ở các thành phố Ukraine lúc đó chủ yếu nói tiếng Nga, và tiếng Ukraine chỉ có thể tự đứng vững ở vùng nông thôn và miền Tây Ukraine.

Sự Nga hóa tiếp tục gia tăng là một động lực quan trọng làm cho phe đối lập có cơ hội cất cao tiếng nói ở Ukraine. Đó là các thành viên của giới trí thức thành thị, những người đặc biệt đứng vững dưới áp lực Nga hóa. Họ là những người muốn cải thiện tình trạng của tiếng Ukraine và chống lại quan điểm thống trị của trường phái lịch sử theo Nga. Những mối quan tâm về văn hóa này ngày càng được kết hợp với những đòi hỏi chính trị về dân chủ và nhân quyền.

Đó chính là lực lượng chủ yếu cho các cuộc cách mạng sau này. Sau khi Mikhail Gorbachev khởi xướng phong trào đổi mới Perestroika vào năm 1985, ở Ukraine vẫn có rất ít thay đổi trong thời gian đầu. Tuy nhiên, thảm họa ở nhà máy điện hạt nhân Chernobyl ở gần Kyiv đã tạm thời huy động lực lượng rộng rãi hơn kể từ đầu năm 1986. Khi hệ thống Xô viết bắt đầu lung lay vào cuối thập niên 1980, các phong trào đối lập chính trị mới xuất hiện công khai. Năm 1989, các nhóm đối lập khác nhau đã tập hợp lại thành một “Phong trào Nhân dân”, do cựu tù nhân chính trị Vyacheslav Chornovil (1937–1999) làm chủ tịch. Trong cuộc bầu cử tự do đầu tiên vào tháng 3 năm 1990, liên minh do Phong trào Nhân dân lãnh đạo đã chiếm được khoảng một phần tư số phiếu so với 70 phần trăm cho những người cộng sản.

Phong trào đối lập lúc này đang dần dần chuyển thành phong trào độc lập dân tộc. Họ được dẫn đầu bởi các đại diện của đảng cộng sản do Leonid Kravtschuk lãnh đạo, người được bầu làm chủ tịch quốc hội. Cùng với hầu hết các nước cộng hòa khác thuộc Liên Xô, Cộng hòa Ukraine tuyên bố chủ quyền vào tháng 7 năm 1990. Vào ngày 24 tháng 8 năm 1991, họ tuyên bố độc lập và rời Liên Xô. Trong cuộc trưng cầu dân ý vào ngày 1 tháng 12 năm 1991, 90% dân số bỏ phiếu ủng hộ nền độc lập và đồng thời bầu Kravtschuk làm Tổng thống Ukraine đầu tiên với tỷ lệ 61 phần trăm phiếu thuận. Vài ngày sau, Tổng thống Nga Boris Yeltsin, cùng với Tổng thống Belarus Stanislau Shushkevich và Ukraine quyết định giải thể Liên Xô. Chính Kravtschuk là người đã đạo diễn hoàn hảo cho biến cố lịch sử mang tầm vóc toàn cầu này. *Ukraine trở thành một quốc gia độc lập kể từ 1991, có lẽ là vĩnh viễn và sẽ không bao giờ bị đô hộ trở lại!*



Lễ ký kết giải thể Liên bang Xô viết, Belovezh 1991

./.

Ghi chú: Đây là một phần của cuốn sách 300 trang viết đầu năm 2022, ngay sau khi chiến tranh Ukraine bùng phát. Cuối cùng, công ty sách vẫn không xin được giấy phép xuất bản, và cũng không cho biết lý do tại sao (có lẽ nhận định thời sự không phù hợp với ban tuyên giáo chăng?). Cho nên tôi chỉ giữ lại phần biên khảo lịch sử mang tính phi thời gian, gồm ba chủ đề:

- (1) quan hệ giữa Đức – Nga – Ukraine,
 - (2) quan điểm lịch sử của Putin về Ukraine và
 - (3) lịch sử hình thành bản sắc dân tộc Ukraine.
- Bài này là phần 2 của chủ đề số (3) ở trên.

Tôn Thất Thông, cập nhật tháng 8 năm 2025

(Còn tiếp:

Phần 3: 30 năm độc lập từ 1991

Phần 4: Hai cuộc cách mạng bất bạo động)

[Trở về trang chủ](#)

[Xem thêm các bài viết và dịch của Tôn Thất Thông](#)

Tài liệu tham khảo

(Các tài liệu sau đây được sử dụng cho các phần 1 – 4)

1. *Applebaum, Anne (1)* – Red Famine. Stalin's war on Ukraine (Nạn đói đỏ. Chiến tranh của Stalin lên Ukraine). Nhà xuất bản Penguin Books 2018. ISBN 978-0-141-97828-4.
2. *Applebaum, Anne (2)* – Phỏng vấn bởi Wolfram Eilenberger, Đài Truyền thông Thụy Sĩ (SRF) trong loạt *Điểm sáng của triết học: Von Stalin zu Putin – Das Erbe des Totalitarismus* (Từ Stalin đến Putin – Gia tài của chủ nghĩa toàn trị). <https://www.srf.ch/play/tv/sternstunde-philosophie/video/anne-applebaum-von-stalin-zu-putin---das-erbe-des-totalitarismus?urn=urn:srf:video:b4cc2f91-2148-45cf-931b-2ae5c9cea166>
3. *Bartkowski, Maciej*: Gewaltlose Widerstand in gewaltgeladener Situation (Phản kháng bất bạo động trong tình huống có bạo lực). <https://www.bpb.de/themen/europa/ukraine/181536/analyse-die-maidan-revolution-in-der-ukraine-gewaltloser-widerstand-in-gewaltgeladener-situation/>
4. *Dickinson, Peter*: How Ukraine's Orange Revolution shaped twenty-first century geopolitics? (Cách mạng Cam tại Ukraine đã định hình địa chính trị thế kỷ 21 như thế nào?). <https://www.atlanticcouncil.org/blogs/ukrainealert/how-ukraines-orange-revolution-shaped-twenty-first-century-geopolitics/>
5. *Haran, Olexiy*: Wie hat sich die Ukraine seit der Unabhängigkeit entwickelt? (Ukraine phát triển thế nào từ khi độc lập?). <https://www.bpb.de/themen/europa/ukraine/341251/kommentar-wie-hat-sich-die-ukraine-seit-der-unabhaengigkeit-entwickelt/>
6. *Harari, Yuval Noah* – Imperiale Kriege lohnen sich nicht mehr (Chiến tranh để quốc không còn ích lợi gì). Phỏng vấn bởi Christian Staas, ZEIT Online 22-4-2022. <https://www.zeit.de/2022/17/yuval-noah-harari-russland-ukraine-krieg/komplettansicht>
7. *Kappeler, Andreas (1)* – Die Ukraine, ein Land zwischen Ost und West (Ukraine ở giữa đông và tây). Info Aktuell số 28/2015 của Bundeszentrale für Politische Bildung (Trung tâm Giáo dục Chính trị Liên bang Đức).

8. *Kappeler, Andreas (2) – Die Kosaken. Geschichte und Legende* (Người Cossack. Lịch sử và truyền thuyết). Nhà xuất bản C.H. Beck Verlag 2013. ISBN 978-3-406-64676-8.
9. *Kappeler, Andreas (3) – Revisionismus und Drohungen* (Chủ nghĩa xét lại và sự đe dọa). Tạp chí OSTEUROPA, Tháng 7/2021, Trang 67–76
10. *Marples, David R.: 30 Jahre ukrainische Unabhängigkeit* (30 năm độc lập Ukraine).
<https://www.bpb.de/themen/europa/ukraine/341259/kommentar-30-jahre-ukrainische-unabhaengigkeit/>
11. *Minakov, Mykhailo: Drei Jahrzehnte der ukrainischen Unabhängigkeit* (Ba thập niên độc lập Ukraine).
<https://www.bpb.de/themen/europa/ukraine/341260/kommentar-drei-jahrzehnte-der-ukrainischen-unabhaengigkeit/>
12. *Portnov, Andrij: Dreizig Jahre Unabhängigkeit. Quo Vadis, Ukraine?* (Ba mươi năm độc lập. Đi về đâu, Ukraine?).
<https://www.bpb.de/themen/europa/ukraine/341262/kommentar-dreissig-jahre-unabhaengigkeit-quo-vadis-ukraine/>
13. *Rjabschuk, Mykola: Unabhängig, aber sowjetisch?* (Độc lập, nhưng giống Xô viết?).
<https://www.bpb.de/themen/europa/ukraine/341263/kommentar-unabhaengig-aber-sowjetisch/>
14. *Schaeffer, Ute – Ukraine. Reportage aus einem Land im Aufbruch* (Ukraine. Tường trình từ một quốc gia đang chuyển hóa). Nhà xuất bản Klaus Wagenbach Berlin. ISBN 978-3-8389-0589-1.
15. *Scherbakowa, Irina và Karl Schlögel – Der Russland-Reflex* (Phức hợp Nga). Nhà xuất bản Edition Körber-Stiftung. ISBN 978-3-89684-169-8.
16. *Starovoyt, Irina: Welche Bedeutung hat das Ende der Sowjetunion für die heutige Ukraine?* (Chấm dứt thời Xô Viết có ý nghĩa gì cho Ukraine ngày nay?).
<https://www.bpb.de/themen/europa/ukraine/341265/kommentar->

[welche-bedeutung-hat-das-ende-der-sowjetunion-fuer-die-heutige-ukraine/](#)

17. *Sumlenny, Serjei* – Die Parlamentswahlen 2019 in der Ukraine (Bầu cử quốc hội 2019 tại Ukraine).
<https://www.bpb.de/themen/europa/ukraine/294073/analyse-die-parlamentswahlen-2019-in-der-ukraine-k-ein-sprung-ins-ungewisse/>
18. *Widmann, Arno* – Điểm sách “Entscheidung in Kiew. Die Chronik eines angekündigten Todes” của Karl Schlögel (Quyết định ở Kiew. Biên niên sử của một cái chết được báo trước).
<https://www.fr.de/kultur/gesellschaft/karl-schloegel-entscheidung-in-kiew-die-chronik-eines-angekuendigten-todes-91381527.html>
19. *ZDF History* – Im Fadenkreuz Moskaus: Die Geschichte der Ukraine (Trong gọng kìm của Moscow: Lịch sử Ukraine).
<https://www.zdf.de/dokumentation/zdf-history/die-geschichte-der-ukraine-100.html>

./.